

CHÚNG TA MẤT HẾT, CHỈ CÒN NHAU

Tri–Thiên, ngoài đất còn có người, người Huế, người Quảng Trị, người ăn cơm ghé sẵn, người uống nước ‘chè’ nấu bằng lá ổi, người gọi lính bằng “anh cộng hòa ơi...” Những người đã mừng rỡ đến ngất xỉu sau mười, mười lăm ngày dưới hầm sâu, nhịn đói nhịn khát, đại tiện, tiểu tiện và ngủ trên cùng chiếc chiếu như trong mùa xuân Mậu Thân khi nghe ngoài đường phố tiếng lách cách của báng súng đập vào đầu khi người lính di chuyển. Lính Cộng Hòa tới! Lính Cộng Hòa tới! Người dân hé cửa nhìn: Trên đường phố vắng, hai hàng lính đi song song ở lề đường, đội hình, y phục hoa của Biệt Động Quân hay Thủy Quân Lục Chiến... “Lính Cộng Hòa bà con ơi! Sống rồi bà con ơi!” Ông già, người trẻ, công chức, cảnh sát mở toang cửa ào ra đường... “Mừng quá mấy anh ơi, mừng quá! Mấy anh ở đây luôn hả? Uống nước không?”

“Những người lính từ miền Nam ra bị vây kín bởi một nồng nhiệt bốc lửa...” (Mùa hè đỏ lửa / Phan Nhật Nam)

Đó là những ngày trong tháng hai Tết Mậu Thân, khi quân lực Việt Nam Cộng Hòa tái chiếm Huế. Đó là thái độ của người dân Huế khi đón mừng “quân ta trở lại”! “Lính Cộng Hòa bà con ơi! Sống rồi bà con ơi!”. Thái độ đó đã không có, trong những ngày tháng 3, tháng 4 năm 1975, khi các xã thôn, tỉnh thành của “miền Nam” lần lượt bị “bỏ ngõ”, từ khi mất Ban Mê. Khởi đầu bằng cuộc triệt thoái trên tỉnh lộ 7B: quân rút, dân chạy theo. Cho đến ngày Tổng thống Dương văn Minh tuyên bố “bàn giao”!

Những người bộ đội từ miền Bắc vào đã không có những phút giây được người dân miền Nam chào đón: “Mừng quá mấy anh ơi, mừng quá! Mấy anh ở đây luôn hả?”, ngoài một thiểu số “nằm vùng” và đám “trở cờ, đón gió”!

Chuyện cũng bình thường! Người ta chỉ chào đón mừng rỡ những người giải phóng họ.

Theo hai ông Lê văn Đức & Lê ngọc Trụ, giải phóng (đt): Thả ra, trả tự do, giúp người thoát khỏi gông cùm, thoát một cuộc đô hộ (Việt Nam Tự Điển, Khai Trí 1970).

Tháng 4/1975, Việt Nam Cộng Hòa là một quốc gia (khoảng) 18 triệu dân, có lãnh thổ từ vĩ tuyến 17 vào đến Cà Mau, có một chính quyền hợp hiến, với một quân lực hùng hậu, được nhiều quốc gia công nhận và thiết lập bang giao ngay từ 1955 (91 quốc gia năm 1974). 1950, VNCH đã là thành viên của “Tổ chức Y Tế thế giới (WHO)” và 1955: thành viên của “Tổ chức Khí Tượng thế giới (WMO)”, hai tổ chức mà (hầu hết) thành viên phải là quốc gia có Chủ Quyền (0). Khi quốc gia Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) ngang nhiên xua quân từ miền Bắc vào, đánh chiếm quốc gia Việt Nam Cộng Hòa

(VNCH), đó không phải là “giải phóng”, nhất là quân đội Mỹ đã không còn hiện diện ở miền Nam. Công Pháp Quốc Tế (nghị quyết 3314, điều 1) gọi đó là Xâm Lược. Như Pháp xâm lược Việt Nam. Như Tàu xâm lược Tây Tạng. Như Nga xâm lược Ukraine.

Sự xâm lược của CS vào miền Nam đã được chính thức hóa ngày 2/7/1976, qua chuyện chính quyền bù nhìn “Cộng Hòa miền Nam Việt Nam” (CHMNVN), con rôi của Hà Nội, bị “quốc hội bù nhìn VN” khai tử. Quốc gia “Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam” được khai sinh từ quốc gia VNDCCH và cái bóng của nó: CHMNVN. Bình mới, rượu cũ. Trên thực tế, VNDCCH bành trướng lãnh thổ, sau những điều đình với Mỹ, cưỡng chiếm miền Nam! Lãnh thổ thay đổi, dân số thay đổi nhưng cơ chế, chính quyền không thay đổi. Nghĩa là vẫn Đảng Cộng Sản VN lãnh đạo, vẫn Nhà Nước CS quản lý, vẫn đảng viên CS làm chủ đất nước. Thủ đô vẫn là Hà Nội. Tổng bí thư vẫn là Lê Duẩn! Khác chăng là tượng ông Hồ được dựng đầy miền Nam, cùng lúc với số tù nhân chính trị gia tăng một cách khủng khiếp, qua các trại tù “cải tạo” được vội vã dựng lên khắp 3 miền đất nước!

Lúc đó, chưa có danh từ “thuyền nhân”!

Sự xâm lược của CS đã quá rõ ràng với người miền Nam, khi mấy trăm ngàn sĩ quan, viên chức cao cấp trong chính quyền VNCH, lãnh đạo các đảng phái, giáo phái, ký giả, văn nghệ sĩ, v.v. bị bỏ tù, khi (hầu như) toàn bộ văn chương nghệ thuật miền Nam bị Hà Nội ra lệnh triệt tiêu, xóa bỏ, sách bị đốt, tác giả bị giam, toàn bộ ca khúc trước 1975 đều bị cấm (ngay cả tác phẩm của các nhạc sĩ nằm vùng: Phạm thế Mỹ, Nguyễn hữu Thiết); khi tài sản các nhà tư bản bị kiểm kê, tịch thu, khi những gia đình không có “việc làm” bị đuổi đi “kinh tế mới”, khi con cái “ngụy quân, ngụy quyền” bị “đóng dấu đỏ” vào lý lịch trong các kỳ thi tuyển đại học, đơn xin việc; khi Đảng đưa ra kế hoạch “đem dân bỏ biển”: lấy vàng người Hoa, Hoa thật hay Hoa giả (mua quốc tịch Tàu) muốn vượt biên và cho Công An hộ tống tàu họ ra đến tận hải phận quốc tế, v.v. Người miền Nam bị mạt sát là “ngụy”, những gì “xấu xa” (không đúng với đường lối Đảng) đều là “ngụy”. Ngụy quân, ngụy quyền, văn hóa ngụy, sách ngụy, nhạc ngụy, nhà ngụy, con ngụy, giáo dục ngụy, v.v.

“Ngụy” là tiếng Hán Việt, tự điển Đào Duy Anh = dối, giả(?), giặc; tự điển Thiều Chửu = dối giả / như kẻ loạn thần lên cướp ngôi của chúa gọi là ngụy triều; Đại từ điển tiếng Việt do “Phó Tiến sĩ Nguyễn Như Ý chủ biên” (Bộ Giáo Dục VNCS) = “*chính quyền hoặc quân đội do giặc ngoại xâm dựng nên một cách không hợp pháp.*” Như thế, từ “ngụy” mà CS gọi “miền Nam” không chỉ là theo cái định nghĩa “chính–thống” của Nguyễn Như Ý, văn chương “ngụy”, nhạc “ngụy”, v.v. thì không có gì liên quan đến “chính quyền / quân đội do ngoại xâm dựng lên”. “Ngụy” mà người CS dùng để miệt thị “miền Nam” gồm cả hai nghĩa.

Thế, chính quyền Nam Việt Nam có phải là một chính quyền “tay sai” do Mỹ dựng lên? Quân đội VNCH có phải là một quân đội đánh thuê cho Mỹ?

– Cuộc chiến Nga–Ukraine hiện nay chính là hình ảnh cuộc chiến VNDCCH – VNCH trước đây (Poutine vẫn luôn miệng nói “dân Nga và dân Ukraine là hai anh em”). Thế, khi nhận > 65 tỷ mỹ–kim viện trợ của Hoa Kỳ từ 1 năm nay quân đội Ukraine có phải là quân đội đánh thuê cho Mỹ hay chính Mỹ giúp Ukraine tự vệ trước sự xâm lăng của Nga? Hỏi là trả lời! Chửi, thì ai mà chả chửi được. Nhưng cáo buộc láo khoét, luận điệu một chiều, nhằm mục đích đánh lừa quốc tế, hạ nhục đối phương, của người CS, thì chỉ có chính người dân miền Nam, sống dưới hai nền Cộng Hòa, mới xác định được mà thôi. Mà khi đã có câu trả lời rồi thì họ càng khinh bỉ bọn “chửi–đề–mà–chửi” đó!

Là một quốc gia Tự Do (dù tương đối, do tình trạng chiến tranh), hai chính quyền đệ I và đệ II Cộng Hòa đều do dân cử, hoàn toàn không có đảng, đoàn nào quyết định. Ông Diệm trở thành vị lãnh đạo miền Nam sau cuộc trưng cầu dân ý truất phế vua Bảo Đại (26/10/1955). Ông Thiệu đắc cử Tổng Thống sau khi liên danh Nguyễn văn Thiệu–Nguyễn Cao Kỳ về nhất trong cuộc tổng tuyển cử ngày 3/9/1967. Về nhì là liên danh Trương Đình Dzu–Trần Văn Chiêu, chủ trương thương thuyết với MTDTGPMN: điều cho thấy bầu cử Cộng Hòa trái ngược với “bầu cử” CS: không cùng đường lối với nhà cầm quyền, cũng có thể đắc cử. Chưa nói là Trương đình Hùng, con trai ông Dzu, du học Mỹ từ 1965 theo CS. 1978 Hùng bị FBI bắt về tội làm gián điệp cho Hà Nội (qua đại sứ Đinh bá Thi), bị kết án 15 năm tù! Mãn hạn tù (giảm xuống 7 năm), cựu gián điệp Hà Nội không dám về VN với mấy “đồng chí” mà lại chạy sang Hòa Lan (tị nạn?).

Ứng cử viên	Số phiếu	%
Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ	1,649,561	34.8
Trương Đình Dzu, Trần Văn Chiêu	817,120	17.2
Phan Khắc Sửu, Phan Quang Đán	513,374	10.8
Trần Văn Hương, Mai Thọ Truyền	474,100	10.0
Hà Thúc Ký, Nguyễn Văn Định	349,473	7.3
Nguyễn Hòa Hiệp, Nguyễn Thế Truyền	160,790	3.5
Vũ Hồng Khanh, Dương Trung Đường	149,276	3.2
Hoàng Cơ Bình, Lưu Quang Khinh	131,071	2.9
Phạm Huy Cơ, Lý Quốc Sinh	106,317	2.2
Trần Văn Lý, Huỳnh Công Đương	92,604	1.9
phiếu trắng/hồng	132,817	-
Tổng cộng	4,868,266	100

(nguồn wikipedia)

Nói chuyện mới đây với phóng viên đài VOA về “50 năm hiệp định Paris”, Pierre Asselin, Giáo sư Đại học San Diego State, chuyên về “chiến tranh VN”, khi được hỏi về việc Mỹ giấu nhẹm VNCH chuyện đi đêm với Hà Nội, đã trả lời: “... Và tôi nghĩ việc này cho thấy rất nhiều điều về chính quyền Sài Gòn là một chính quyền như thế nào. Đối với tôi, việc loại bỏ Sài Gòn là bằng chứng rõ ràng nhất mà chúng ta có cho thấy rằng chế độ của Tổng thống [Nguyễn Văn] Thiệu không phải là một chế độ bù nhìn. Đó là một chế độ rất độc lập. Đó là một chế độ có tính chính danh. Nền cộng hòa ở miền Nam, mà Hà Nội vẫn luôn mô tả là một chế độ bù nhìn và nhiều người Mỹ cũng cho là vậy, luôn là một thực thể chính trị có tính chính danh. Và người Mỹ nhận ra rằng nếu họ cho phép Sài Gòn tham gia đàm phán hòa bình thì Sài Gòn sẽ khẳng định quyền tự chủ của mình. Họ sẽ khẳng định chủ quyền của mình và thậm chí từ chối đàm phán với miền Bắc.” (1)

Hai cuộc Tổng tấn công quy mô của Cộng sản, Tết Mậu Thân 68 và “mùa hè đỏ lửa 72”, tuy bắt ngờ vì CS ngang nhiên xé bỏ hiệp định Genève, nhưng cuối cùng đều bị Quân lực VNCH bẻ gãy. Không có “ông chủ” Mỹ nào lập kế hoạch, bày binh, bố trận dùm cho cả. Nhất là cuộc chiến 1972, nếu không có quyết định sáng suốt của Tổng thống Thiệu đề cử Tướng Trưởng ra vùng 1, thì coi như đã “xong”! Chả bù với bất mí của Trung Cộng, qua quyền “Hồi ký của những người trong cuộc: Ghi chép thực về việc đoàn Cố Vấn Quân Sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp”, về chiến thắng biên giới (1950), chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) là do “Trung Ương Đảng CS Trung Quốc hoạch định kế hoạch và chỉ đạo” (2)

Theo ông Vũ thư Hiên, một trong những tù nhân của Hà Nội trong vụ “xét lại chống Đảng”, Lê Duẩn đã từng nói “Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc, cho các nước xã hội chủ nghĩa và cả nhân loại, đánh cho cả bọn xét lại đang dâm sau lưng ta” (Đêm giữa ban ngày, trang 423, Văn Nghệ xuất bản, Hoa Kỳ 1997). Một bài viết trên “RFA” cũng cho biết: Trong số các tài liệu đã được giải mật, một tài liệu được lưu trữ ở Trung tâm Wilson cho thấy, trong cuộc họp với Mao Trạch Đông hồi năm 1970, ông Lê Duẩn đã cho ông Mao Trạch Đông biết, Việt Nam đang trường kỳ kháng chiến chống Mỹ là vì Trung Quốc. Ông Lê Duẩn đã nói, nguyên văn như sau: “Tại sao chúng tôi giữ lập trường bền bỉ chiến đấu cho một cuộc chiến kéo dài, đặc biệt trường kỳ kháng chiến ở miền Nam? Tại sao chúng tôi dám trường kỳ kháng chiến? Chủ yếu là vì chúng tôi phụ thuộc vào công việc của Mao Chủ tịch... Chúng tôi có thể tiếp tục chiến đấu, đó là vì Mao Chủ tịch đã nói rằng 700 triệu người Trung Quốc đang ủng hộ nhân dân Việt Nam một cách vững chắc.” (3)

Lê Duẩn đã nói những câu mà Tổng thống Nguyễn văn Thiệu không bao giờ nói! Những câu nói của “tay sai”! Mà cũng chả có gì lạ, cháu “tay sai” vì noi theo gương “Bác” thôi! Trong hồi ký “Đèn Cù”, Trần Đình, người viết tiểu sử HCM, tiết lộ: “... Việc đảng ra công khai cũng gây một số thắc mắc. Bọn tôi kêu cái tên Đảng Lao Động Việt Nam yếu quá thì được đã thông ngay: – Ông Cụ đã thỉnh thị Stalin và Stalin bảo lấy tên này, như Mông Cổ lấy tên là Đảng Nhân Dân Cách Mạng. Thế ra lúc Cộng sản Đông Dương, lúc

Lao động Việt Nam đều do Stalin quyết định cả...” (trang 50 / <http://www.vietnamvanhien.org/DenCu.pdf>)

Hóa ra những anh chữi “NGUY” lại “*nguy*” hơn ai hết: “*nguy... Quân Tử*”!

Trong quyển “Trăm hoa đua nở trên đất Bắc” (vụ Nhân văn Giai Phẩm) của Hoàng Văn Chí, có đăng bài “đánh” Phan Khôi của cán bộ văn nghệ Đoàn Giới mà phê bình Thụy Khuê đã tóm tắt:

Theo bài viết của Đoàn Giới đăng trên báo Văn Nghệ số ra ngày 15/8/1958 thì tháng 12 năm 1957, Phan Khôi còn đưa đến nhà xuất bản Hội Nhà Văn một tập bản thảo dày, tên là *Nắng chiều* gồm nhiều bài bút ký, tạp văn, viết từ đầu kháng chiến Việt Bắc đến năm 1957. Đoàn Giới trích một số đoạn để đá kích, nhờ vậy mà độc giả biết được đại cương nội dung những tác phẩm đó. Theo Đoàn Giới, ngay trong hai bài đầu, tựa đề *Cắm vệt* và *Tiếng chim*, Phan Khôi đã khẳng định “*Xã hội không có đấu tranh giai cấp, của ai người nấy ăn. Vấn đề đấu tranh giai cấp chỉ là kiểu rình phần ăn của kẻ khác*”. Về bài viết *Cây cộng sản*, Đoàn Giới tự hỏi: Tại sao Phan Khôi lại đem cây cứt lợn, cũng gọi là cây chó đẻ, và cây bọ xít, toàn là những tên không nhà tỳ nào hết, để gọi nó là **Cây cộng sản** và **cỏ cụt Hồ**? Đến bài

(<http://thuykhue.free.fr/tk04/nhanvan.html>)

“*Cây Cộng Sản có nhiều tác dụng y tế. Thời đi xâm lược miền Nam, rừng sâu, núi thẳm, thiếu thuốc men, bộ đội tranh nhau đi lật cỏ cụt Hồ, bứt cây CS, để xông hậu môn, trị bệnh trĩ, chữa viêm xoang, sát trùng, v.v. (<https://elead.com.vn/cay-cong-san>)*



Cây cộng sản chữa bệnh trĩ

(nguồn: <https://elead.com.vn/cay-cong-san>)

Cây Cộng Sản có công dụng giúp người, CS hay không CS, nhưng lưỡi CS thì chỉ là công cụ của người CS. Họ dùng nó để tráo trở, lật lọng, dựng chuyện, nói láo, gạt gẫm, tự khen, mắng chữi, v.v. Tất cả, chỉ nhằm phục vụ cho Đảng. Xây đường mòn HCM, chuyển súng đạn, xua quân vào Nam, tràn qua vĩ tuyến, v.v. mà cứ khăng khăng, leo leo chối là không có. Nhưng khi ký hiệp định Paris thì điều kiện tiên quyết là Hoa Kỳ phải rút quân và 150 ngàn bộ đội ‘Bắc-kỳ’ phải được ở lại miền Nam!”

Trên BBC – forum (14/4/2020) ông Võ ngọc Ánh viết “... Một năm trước, tại buổi tiếp xúc với cộng đồng người Việt tại trung tâm thương mại Sapa, ở thành phố Prague, CH Czech, ông Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Việt Nam phát biểu: ‘Khi tôi đón ông Donald Trump vào thăm Chính phủ, thì ông cầm lá cờ Việt Nam ông đưa lên khỏi đầu ông. Bà con có thấy hình ảnh đó không? Đó là gì? Là bọn phản động, lưu vong người Việt và chống chúng ta rã rời chân tay luôn.’

Ông Phúc phát biểu như ở nhà. Vì đa phần người Việt tại Cộng Hòa Séc là con nhà có ‘lý lịch đỏ’. Họ được chính quyền Việt Nam hiện nay cử đi học tập, xuất khẩu lao động tại Tiệp Khắc trong những năm 1980 thế kỷ trước.

Lời chân thật, không được soạn trước của ông Phúc cho thấy rõ suy nghĩ thực của chính quyền Việt Nam dù nhiều năm qua họ luôn dùng các mỹ từ: ‘Lắng nghe hơi thở kiêu bào’, ‘Khúc ruột ngàn dặm’, ‘Người Việt tại nước ngoài là bộ phận không thể tách rời của dân tộc’, ‘Đồng bào hải ngoại...’” (4)

Ông Nguyễn xuân Phúc, Thủ tướng “ma-zơ” ưu việt, Chủ tịch “cờ-lờ-mờ-vờ” của “đỉnh cao trí tuệ” CHXHCNVN, ông Chủ tịch nước đầu tiên trong chế độ CS bị bắt buộc từ chức vì “thân nhân” tham nhũng (!), người nổ sảng hôm 8/6/2020 là “nếu cột đèn ở Mỹ biết đi sẽ về VN”, bây giờ chắc đang sửa soạn qua Mỹ ở với mấy cái cột đèn!

Dân mạng gọi ông Phúc là ông “thủ-tướng-ngớ-ngẩn” nhưng cũng nhờ cái ngớ ngẩn đó mà mấy “khúc ruột xa ngàn dặm” mới thấy được sự thật phũ phàng: anh có thường xuyên về thăm “chùm khế ngọt”, có đóng góp đầu tư giúp “nhà nước ta”, có mua nhà hưởng già bên đó, thì đối với người CS, anh vẫn là “ngụy”, là phản động, là tay sai Mỹ. Anh có quên cái quá khứ di tản, vượt biên của anh nhưng “Nhà Nước” vẫn nhớ dùm anh! (Hãy hỏi Trần Trường, Trịnh Vĩnh Bình, những Việt Kiều yêu... tiền đã tán gia bại sản ở VN thì rõ)!

Tháng 1/2023 vừa qua, kỷ niệm 50 ký kết hiệp định Paris, báo bô, truyền thông, truyền hình, truyền... mạng Nhà Nước CS tha hồ nổ, át cả tiếng pháo Tết! Gần 50 năm “thống nhất” đất nước nhưng “Đảng ta” nhất định không thống nhất với đám “ngụy”, vẫn hãnh diện đã “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”! Ngụy nhào đâu, không biết. Chỉ thấy bây giờ cả nước (hầu như) chỉ nghe nhạc “NGUY”, ca sĩ “NGUY” từ hải ngoại về hát “cháy vé” (!), tranh “NGUY” được lòng mua lại giá cao, một số truyện, thơ (vô thưởng, vô phạt) “NGUY” được “tái xuất bản”, số còn lại được đọc lên ào ào trên mạng. Mỹ cút đâu, không thấy. Chỉ thấy đám tư-bản-đỏ cho con cháu thi nhau cút qua Mỹ. Mấy cán nhón thì lợi dụng công tác nước ngoài mà tha hồ đớp hít. Như ngài Bộ Trưởng Công An qua Anh được “Thánh rắc muối” Nusret Gökçe đút cho miếng bò dát vàng, ăn sừng cả củ tỏi!

Gậy ông đập lưng ông!

48 năm, trừ mấy đồng chí và đám con cháu mất dạy (như thằng nhóc nhục mạ cò vàng bên Úc), với người Việt hôm nay, chữ “ngụy” không còn mang ý nghĩa thóa mạ như thời Mán vào thành. Mà trái lại! “ngụy” bây giờ là NGUY (viết hoa)! Một bài viết (20/8/2017) trên mạng “tuoitre” (VN) của Lam Điền cho biết, trả lời phỏng vấn “Nhân việc bộ Lịch sử Việt Nam không dùng từ ‘ngụy quyền Sài Gòn’ để chỉ chính thể Việt Nam Cộng Hòa trước 1975”, Tiến sĩ Sử Học Nguyễn Nhã (cựu chủ nhiệm & chủ bút Tập san Sử Địa / Đại Học Sư Phạm Sài Gòn / 1966–1975) đã phát biểu “... *Từ năm 1954–1975 chỉ có chính quyền ở miền Nam Việt Nam mới có quyền quản lý Hoàng Sa và Trường Sa vì hai quần đảo này ở vị trí dưới vĩ tuyến 17, cũng đã từng được rất nhiều nước thừa nhận, nên chính quyền Việt Nam cộng hòa phải được chính thức thừa nhận mới bảo đảm tính pháp lý quốc tế liên tục.*”

Không chỉ thế, theo ông Nhã, “... *Thừa nhận Việt Nam cộng hòa, Việt Nam chúng ta hiện nay có thể chính thức thừa hưởng gia tài rất quý báu về văn hóa giáo dục, kinh tế với cơ chế mà gần như cả thế giới hiện nay đang thực hiện. Đặc biệt như tôi đã phát biểu trong Đại hội kỷ niệm 50 năm thành lập Hội Khoa học lịch sử Việt Nam rằng giới sử học ở miền Nam trước đây không bị ảnh hưởng về chính trị, hay quan điểm. Bất cứ nước nào tôn trọng giới học thuật, khoa học, nghiên cứu, nước ấy sẽ phát triển và ngược lại rất khó phát triển...*” (6)

Ở hải ngoại, người Việt gốc “NGUY” là một hãnh diện của cộng đồng (tướng Lương Xuân Việt, khoa học gia Dương nguyệt Ánh, v.v.) Ở trong nước, con cháu “NGUY”, sau những năm tháng trầy trật “đấu tranh” trong chế độ CS, cuối cùng, cũng đã vươn lên trong xã hội. Như 3 người con của “người ở lại Charlie” Nguyễn đình Bảo. (5)

Ngược lại với “NGUY” là “cách mạng”! Sau thời “đổi mới” (kinh tế?), chả có ma nào thèm nghe nhạc “cách–mạng”, chả có người trẻ nào mua sách “cách–mạng” về đọc. Anh hùng “cách–mạng” chả ai thèm nhớ là ai (toàn anh hùng dờm), bác sĩ “cách–mạng” chả ai đi khám, v.v. Tóm lại, bất cứ cái gì liên quan đến “cách–mạng” (nghĩa của thời điểm sau 1975) đều bị người miền Nam cho đi “thăm lăng Bác” hết!

“NGUY” lên ngôi. “Cách–Mạng” xuống hầm!

49 năm trước, 1974, nhà xuất bản Rừng Trúc Paris (của Thi Vũ Võ văn Ái) đã cho ra đời tập thơ “Chúng ta mất hết chỉ còn nhau” của thi sĩ Vũ Hoàng Chương. Tên tập thơ là câu cuối trong bài “Ba kiếp lang thang”.



(nguồn: internet)

Tại sao tập thơ được xuất bản tận Paris, tôi không biết nhưng tên tập thơ như một lời tiên tri. Chỉ gần 1 năm sau, là chúng ta, “NGUY” miền Nam, mất hết! Mất mẹ, mất cha. Mất chồng, mất vợ. Mất cháu, mất con. Mất anh, mất chị. Mất nhà, mất ruộng. Mất luống cày nâu. Mất câu vọng cổ. Mất tổ uyên ương. Mất những tên đường. Mất cả tên trường. Mất người yêu, chiến hữu. Mất đồng nghiệp, bạn bè. Mất chén cơm trắng, mất thịt cá tươi. Mất cả nụ cười, mất luôn tiếng khóc. Mất ngôi trường học, mất tiếng cô thầy. Mất bài ca hay. Mất trang sách nát. Mất tiếng hát, mất cung đàn. Mất con đò ngang, mất dòng sông lằng. Mất ly bia đắng, mất điều thuốc thơm. Mất thổi son hường, mất vòng tay ấm. Mất mò hôi lấm tấm. Mất nón lá che ngang. Mất tà áo bay, mất bờ vai tựa. Mất lụa Hà Đông, mất nắng Sài Gòn. Mất cà phê nhỏ giọt. Mất đôi mắt sương che. Mất guốc rợn vĩa hè. Mất gió khuya xa lộ, v.v.!

Mất Tự Do đồng nghĩa với mất quê hương!

Ba kiếp lang thang

Bài thơ này đã được Hoàng Oanh diễn ngâm

*Chúng ta đánh mất cả rồi sao?
Cả đến âm thanh một thưở nào...
Da trống, tơ đàn, ôi trúc phách!
Đều khô như tiếng hát gầy hao.*

*Đàn mang tên Đáy mà không đáy
Rút hết rồi chẳng sợi nhớ thương?
Hay phách, từ lâu rồi lạc phách,
Không còn dựng nổi bến Tầm–Dương?*

*Hơi ca hồng đã tan thành huyết
Để tiếp vào cho má đỏ xanh?
Bạc mệnh, hơi oi, hoàn mệnh bạc,
Đâu còn ấm nữa rượu tàn canh!*

*Hay là đêm ấy Ngưu là Chức?
Xé nát da mình lau mắt ai?
Còn được gì đâu cho mặt trông;
Đập lên, hoang vắng đến ghê người!*

*Âm thanh trống rỗng, còn chi nữa,
Gắng gượng chi cho hồn Nhạc đau!
Ba kiếp lang thang, ngôi chụm lại,
Chúng ta mất hết, chỉ còn nhau.*

10/7/73
Vũ Hoàng Chương

48 năm! Thế hệ chúng ta (trưởng thành trước 1975), đi đâu, làm gì, ở đâu, có khi nao nhìn quanh đời mình rồi ngậm ngùi, thảng thốt: “Chúng ta mất hết cả rồi sao”?! – Không. Chúng ta không mất hết. Nói như cụ Vũ: Khi còn nhau, là ta chưa mất hết!

Khi “NGUY” còn, là ta không mất hết
Thiên–vàng–cờ sẽ thắng Ác–vàng–sao!

BP



- (0) <https://luatkhoa.org/2017/04/1954-1975-quoc-te-da-cong-nhan-hai-nuoc-viet-nam-nhu-the-nao>
- (1) <https://www.voatiengviet.com/a/nam-muoi-nam-hiep-dinh-paris-chien-tranh-viet-nam/6934715.html>
- (2) <https://www.caidinh.com/tranqluu1/thoisu/vaitrocuatrongcongtronghai.htm>
- (3) https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/liber-s-vn-f-who-n-by-who-2-nt-04292011170009.html
- (4) <https://www.bbc.com/vietnamese/forum-52279451>
- (5) <https://reginapacistuxuong.wixsite.com/saigon/forum/truyen-ngan/bai-viet-tu-con-trai-ut-cua-nguoi-o-lai-charlie-co-dai-ta-nguyen-dinh-bao>
- (6) <https://tuoitre.vn/thua-nhan-viet-nam-cong-hoa-la-buoc-tien-quan-trong-1372210.htm>



*Nguồn: Internet eMail by **th** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Năm, May 18, 2023
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*